

Chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch dưới tác động của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu

Đình Công Tuấn*

Ngày nhận: 05/9/2015

Ngày nhận bản sửa: 20/9/2015

Ngày duyệt đăng: 25/9/2015

Tóm tắt:

Bài viết này phân tích chuyển đổi mô hình tăng trưởng của Đan Mạch sau khủng hoảng nợ công châu Âu. Kết quả nghiên cứu cho thấy Đan Mạch đã tiến hành chuyển đổi mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc lại nền kinh tế đất nước theo xu hướng: chuyển đổi mô hình "nhà nước phúc lợi hào phóng" sang "nhà nước đầu tư xã hội" với sự kiểm soát chặt chẽ, hạch toán kinh doanh của nhà nước đối với hệ thống phúc lợi xã hội; lấy "tăng trưởng xanh" làm trung tâm trong tái cơ cấu kinh tế và duy trì vị thế cạnh tranh; đa dạng hóa các thị trường sang các nước châu Á, Phi, Mỹ Latinh; cải cách mạnh mẽ thị trường lao động, giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách quản lý kinh tế vĩ mô, kết hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ một cách linh hoạt.

Từ khóa: Chuyển đổi mô hình tăng trưởng, khủng hoảng nợ công, kinh tế Đan Mạch, cấu trúc kinh tế.

On the transformation of growth model of Denmark after the European debt crisis

Abstract

This paper analyzes the transformation of growth model of Denmark after the European debt crisis. The results showed that Denmark was conducting growth model transformation and restructuring the economy, following the orientation of shifting from "generous welfare state" model to "social investment state" model with the strict control and accounting business of the state; taking "green growth" as the center of economic restructuring and retaining competitive position; diversification of markets to countries in Asia, Africa, Latin America; strong reform of labor market and education and training; reform of macroeconomic management and incorporating between fiscal policy and monetary policy in a flexible manner.

Keywords: Transformation of growth model, public debt crisis, Denmark economy, economic structure.

1. Đặt vấn đề

Cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (2009) đã để lại nhiều hệ lụy đối với sự phát triển kinh tế trên thế giới và buộc các quốc gia phải xem xét lại mô hình tăng trưởng. Đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phù hợp hơn với xu thế phát triển của thế giới

được nhiều quốc gia xác định là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm ứng phó với những thách thức mới ở cấp độ toàn cầu, hướng tới sự phát triển bền vững trong tương lai.

Sự thay đổi về tư duy phát triển là một trong những điều chỉnh quan trọng nhất của kinh tế thế giới trong

giai đoạn hiện nay với đặc trưng chủ yếu là điều chỉnh tư duy phát triển từ theo đuổi tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá sang phát triển bền vững. Vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế được nhìn nhận lại, trái với xu hướng tuyệt đối hóa thị trường tự do theo mô hình “đồng thuận Washington”.

Với tư duy đó, các quốc gia chủ trương đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế theo hướng cân bằng, nhấn mạnh các yếu tố như tăng nhu cầu nội địa, đổi mới cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững, đưa các ngành kinh tế “xanh” trở thành một động lực tăng trưởng kinh tế. Chuyển hướng tăng trưởng kinh tế từ dựa vào “xuất khẩu, đầu tư, tiêu dùng” sang “tiêu dùng, xuất khẩu, đầu tư”; từ tăng trưởng “thô” sang tăng trưởng “tinh”, tiết kiệm tài nguyên - năng lượng, chú trọng cả thị trường trong nước và xuất khẩu nước ngoài. Các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của các nước vì thế cũng được xây dựng, điều chỉnh hoặc chuyển đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nền kinh tế Đan Mạch là một trong 10 nền kinh tế hiệu quả nhất, với mức thu nhập bình quân đầu người thuộc diện cao nhất thế giới. Tuy vậy, do tác động của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (năm 2009), nền kinh tế của các nước Bắc Âu nói chung, của Đan Mạch nói riêng, đã chịu ảnh hưởng nghiêm trọng. Với nền kinh tế mở, có quy mô nhỏ, trong nhiều thập kỷ qua, kinh tế Đan Mạch đã được hưởng lợi mạnh mẽ từ tăng trưởng thương mại và đầu tư toàn cầu. Do vậy, trong bối cảnh thương mại, đầu tư quốc tế bị giảm sút nghiêm trọng từ năm 2009 đến nay (2015), nền kinh tế Đan Mạch đã chịu nhiều tác động nặng nề từ tốc độ tăng trưởng GDP, đến các lĩnh vực như xuất nhập khẩu, đầu tư đều bị giảm sút nặng nề và tỷ lệ nợ công, chi tiêu công, thất nghiệp đều gia tăng quá mức cho phép.

Trước tình hình đó, chính phủ Đan Mạch đã phải điều chỉnh, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế nhằm ổn định kinh tế vĩ mô đất nước để tiếp tục tăng trưởng kinh tế, đưa đất nước phát triển. Bài viết này sẽ cố gắng luận giải những nội dung trên.

2. Khái quát mô hình tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch

Đan Mạch là nước công nghiệp phát triển, có nền kinh tế thị trường tư bản hỗn hợp, cạnh tranh cao với chế độ phúc lợi phổ quát toàn dân. Nền kinh tế Đan Mạch là một trong 10 nền kinh tế hiệu quả, với mức thu nhập bình quân đầu người thuộc loại cao nhất thế giới. Do khan hiếm tài nguyên, thiếu

nguyên liệu, nên Đan Mạch sử dụng nguyên liệu rất tiết kiệm và hiệu quả, đặc biệt trong việc sử dụng năng lượng gió và năng lượng tái tạo.

Các ngành kinh tế thế mạnh của Đan Mạch gồm công nghiệp vận tải biển, cơ khí đóng tàu, xây dựng cảng biển, xi măng, chế tạo thiết bị năng lượng (Đan Mạch là nước đứng đầu thế giới trong sử dụng và chế tạo tuốc bin chạy bằng sức gió) công nghiệp chế biến thủy sản và thực phẩm, thiết kế công nghiệp và hàng tiêu dùng. Các công ty Đan Mạch chủ yếu có quy mô vừa và nhỏ, nhiều công ty có thương hiệu nổi tiếng thế giới, có trình độ chuyên môn hóa cao, có tầm nhìn và phạm vi hoạt động toàn cầu. Một số công ty lớn gồm tập đoàn AP Moller – Maersk (vận tải biển), Carlsberg (bia, đồ uống), Danfoss và Grundfos (sản xuất thiết bị điều hòa nhiệt độ, máy bơm), công ty dược Novo Nordisk, Lundbeck, Scandinavian Tobacco Company, Vesta Wind Systems (tuabin gió), Danisco (chế biến thực phẩm), Fl.Smith (xi măng), Lego (sản xuất trò chơi)...

Hiện nay, cơ cấu kinh tế ngành được phân bổ như sau: công nghiệp chiếm khoảng 25,6%, nông nghiệp chiếm khoảng 2,6% và dịch vụ chiếm khoảng 71,8% (Bộ Ngoại giao, 2012).

Cụ thể, về công nghiệp, Đan Mạch có ưu thế trong các ngành sắt, thép, hóa chất, máy móc thiết bị giao thông, đóng tàu, tuabin chạy bằng sức gió, chế biến thực phẩm, hàng dệt may, điện tử, xây dựng, đồ gỗ và đồ nội thất, dược phẩm, thiết bị y tế... Nét nổi bật về công nghiệp Đan Mạch là cơ cấu và quy mô công ty, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ: 75% doanh nghiệp có dưới 50 nhân viên, chỉ có 1% có từ 500 nhân viên trở lên và 5% có từ 200 nhân viên trở lên (Định Công Tuấn, 2011a).

Về nông nghiệp, Đan Mạch là nước có nền kinh tế nông nghiệp và chăn nuôi phát triển, với trình độ cơ giới hóa cao, từ lâu đã nổi tiếng thế giới trong sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống. Những sản phẩm nông nghiệp chính của Đan Mạch là lúa mạch, bột mỳ, khoai tây, củ cải đường, thịt lợn, cá...

Về dịch vụ, Đan Mạch là nước có các ngành dịch vụ rất phát triển như các dịch vụ về tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, giao thông vận tải, viễn thông, bưu điện, thương mại, đầu tư, du lịch, giáo dục, văn hóa, đời sống xã hội,...

Xuất khẩu của Đan Mạch đã đóng góp 2/3 tổng

sản phẩm quốc nội (GDP), buôn bán nội khối EU chiếm đến 70%. Bán hàng chính là các nước trong EU và Mỹ.

Do tác động của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (2009), mô hình tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch bộc lộ nhiều khuyết điểm, không còn khả năng duy trì được mức tăng trưởng kinh tế cao, bền vững. Các cân đối vĩ mô (bao gồm cân đối cán cân vãng lai, cân đối ngân sách, cân đối tiết kiệm nội địa và đầu tư xã hội, dự trữ ngoại tệ quốc gia...) chưa vững chắc, nợ công, đầu tư và chi tiêu công có xu hướng gia tăng, bất ổn kinh tế vĩ mô ngày càng cao, dự địa tăng trưởng theo chiều rộng đang bị thu hẹp dần, thậm chí có yếu tố đã tận khai, nhưng động lực cho tăng trưởng theo chiều sâu (hiệu quả sử dụng nguồn lực, năng suất lao động, năng suất tổng hợp) lại không tăng, không được cải thiện để bù đắp sự suy giảm, bản thân nền kinh tế tự nó không còn khả năng đạt mức tăng trưởng cao như trước cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (2009 về trước); chỉ cho hệ thống an sinh xã hội quá lớn, trong khi dân số đang già hóa. Vì vậy, việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế đã trở nên hết sức cấp bách (Nguyễn Đình Cung, 2011).

Nói tóm lại cấu trúc kinh tế Đan Mạch mang tính chất là kinh tế thị trường hỗn hợp, cũng giống như Thụy Điển, về chế độ sở hữu đã thực hành pha trộn giữa chế độ sở hữu công cộng với chế độ sở hữu tư nhân; về chế độ phân phối đã thực hành phân phối theo lao động kết hợp với phân phối theo vốn; về phương thức vận hành kinh tế đã thực hành nhà nước điều tiết kinh tế vĩ mô kết hợp với kinh tế thị

trường. Trong đó, cốt lõi nhất là sự hỗn hợp về chế độ sở hữu, vì chỉ có làm được như thế, mới có thể thực hiện được sự hỗn hợp về phân phối theo vốn và phương thức vận hành của nền kinh tế thị trường (Đình Công Tuấn, 2011b). Hay nói cách khác, kinh tế Đan Mạch là một nền kinh tế thị trường hỗn hợp tiên tiến, hướng ngoại, cạnh tranh cao với chế độ phúc lợi lớn. Do nghèo nàn về tài nguyên khoáng sản nên Đan Mạch đã học cách tiết kiệm, biết sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, khoáng sản đất nước, sáng tạo tìm tòi, phát huy các thế mạnh trong phát triển kinh tế, để trở thành quốc gia giàu có, công nghiệp hóa cao, biết kết hợp tốt giữa phát triển kinh tế đất nước với đảm bảo đầu tư an sinh xã hội phục vụ đời sống con người...

3. Tác động của cuộc khủng hoảng nợ công đến kinh tế của Đan Mạch

Là những nền kinh tế mở, có quy mô nhỏ, các nước Bắc Âu nói chung, Đan Mạch nói riêng đã được hưởng lợi mạnh mẽ cũng như dễ bị tác động tiêu cực từ tăng trưởng thương mại và đầu tư toàn cầu. Do bối cảnh thương mại và đầu tư quốc tế bị giảm mạnh từ năm 2008 đến nay, nền kinh tế Bắc Âu nói chung, Đan Mạch nói riêng đã chịu tác động nặng nề.

Trước hết, cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu đã tác động đến tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch. Từ nước có tỷ lệ tăng trưởng cao từ 3-4% trước khủng hoảng, tỷ lệ tăng trưởng GDP của Đan Mạch đã giảm mạnh trong giai đoạn 2008-2009 với mức -0,9% năm 2008 và -5,1% năm 2009 và chỉ đạt mức tăng trưởng thấp xung quanh 1% từ năm 2010-2014.

Bảng 1: Các chỉ số phát triển kinh tế Đan Mạch (2006 – 2014)

| Các chỉ số phát triển kinh tế | 2006 | 2007 | 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 |
|-------------------------------|--------|-------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Tăng trưởng GDP (%) | 3,4 | 1,7 | -0,9 | -5,1 | 1,2 | 1,1 | -0,6 | 0,4 | 1,5 |
| Thất nghiệp (%) | 3,8 | 2,8 | 1,8 | 3,5 | 5,2 | 6,2 | 6 | 5,7 | 5,2 |
| Nợ công (%) | 28,1 | 26 | 33,3 | 41,5 | 46,6 | 44,2 | 46,2 | 47 | |
| Chỉ tiêu công (%) | 51,75 | 50,94 | 51,6 | 57,77 | 56,32 | 56,66 | 58,22 | 56,35 | 53,96 |
| Ngân sách chính phủ (%) | 5,2 | 5,2 | 4,8 | 3,2 | -2,7 | -2,5 | -2,1 | -3,7 | -1,1 |
| Lạm phát (%) | 1,89 | 1,7 | 3,4 | 1,3 | 2,3 | 2,8 | 2,4 | 0,8 | 0,6 |
| Kim ngạch xuất khẩu (tỷ USD) | 90,639 | | | | 99,37 | 110,8 | 96,69 | 98,45 | 101,6 |

Nguồn: Đình Công Tuấn (2012) và VCCI (2015)

Sự giảm sút trong tăng trưởng kinh tế Đan Mạch bắt nguồn từ suy giảm xuất khẩu.

Thực tế, động lực tăng trưởng kinh tế Đan Mạch chủ yếu dựa vào xuất khẩu (xuất khẩu đóng góp trên 50% tổng sản phẩm kinh tế đất nước (GDP). Cuộc khủng hoảng nợ công đã làm cho xuất khẩu của Đan Mạch bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Đan Mạch như máy móc, dụng cụ, đồ gỗ, cối xay gió, thiết bị điện tử, viễn thông, thiết bị y tế, dược phẩm, sắt, thép và thực phẩm đều bị ảnh hưởng giảm sút nghiêm trọng. 70% hàng hóa xuất khẩu của Đan Mạch là vào thị trường nội khối EU. Do EU bị tác động xấu của cuộc khủng hoảng nợ công nên lượng hàng hóa vào EU đã bị ngưng trệ. Xuất khẩu giảm sút, nên tình trạng sản xuất cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Sản xuất bị đình đốn, đã dẫn đến tỷ lệ thất nghiệp gia tăng. Con số thất nghiệp của Đan Mạch tuy thấp hơn so với con số bình quân của các nước trong liên minh châu Âu (10,9% năm 2013), nhưng vẫn đạt ở mức khá cao: 6% (2012), 5,7% (2013) và 5,2% (2014).

Là nhà nước phúc lợi xã hội toàn dân dựa trên nguyên tắc bình đẳng, phổ quát, ưu đãi cao đến mức hào phóng nên mức chi trả cho hệ thống an sinh xã hội của Đan Mạch chiếm đến hơn 25% GDP. Trong khi tỷ lệ tăng trưởng kinh tế đất nước thấp, chi trả cho an sinh xã hội cao, vì vậy Đan Mạch luôn diễn ra tình trạng thường xuyên trong nhiều năm qua là thu không đủ chi. Hệ thống an sinh xã hội theo nguyên tắc đóng – hưởng không diễn ra bình thường, đóng ít, hưởng nhiều đã gây ra mâu thuẫn lớn. Trong bối cảnh tác động của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu, Đan Mạch có mức chi tiêu công quá lớn lên đến hơn 50% GDP, thâm hụt ngân sách vượt quá mức 3% GDP nên an sinh xã hội Đan Mạch đã là gánh nặng cho sự phát triển của đất nước.

Cùng với chính sách tiền tệ chưa linh hoạt, do ngân hàng hạ tỷ lệ lãi suất thấp để kích thích các doanh nghiệp vay tiền để phát triển sản xuất, nhưng sản xuất lại không xuất khẩu được, nên tỷ lệ nợ khó đòi lớn, thâm hụt ngân sách Đan Mạch không lớn bằng các nước Nam Âu hay của Pháp, Italia, nhưng con số đó vẫn vượt mức quy định do châu Âu đề ra. Hiện nay, chi tiêu công đã vượt quá mức cho phép lên đến hơn 50% GDP và thâm hụt ngân sách vượt 3% GDP. Đặc biệt gần đây, Đan Mạch đã đưa ra các gói kích thích kinh tế (nới lỏng định lượng QE)

nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nếu không có sự kiểm soát chặt chẽ, cũng rất dễ dàng dẫn đến nguy cơ gây ra nợ công, nợ khó đòi, làm gia tăng tỷ lệ nợ công và thâm hụt ngân sách.

4. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch dưới tác động của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu

Từ ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu quá trình tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế trên thế giới có những đặc trưng chủ yếu sau đây: (i) Chuyển đổi từ duy phát triển từ chú trọng tốc độ tăng trưởng kinh tế sang tăng trưởng kinh tế bền vững và toàn diện, (ii) Chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế ở cấp quốc gia, trong đó có ưu tiên các mô hình kinh tế mang tính bền vững và thân thiện với môi trường, ví dụ như kinh tế xanh, các chính sách kinh tế gắn liền với an sinh xã hội và tạo việc làm, (iii) Chuyển dịch các mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị với sự nổi lên của khu vực châu Á – Thái Bình Dương, (iv) Tăng cường các hình thức liên kết quốc tế và khu vực, chú trọng yếu tố kết nối giữa các nền kinh tế (Vụ Tổng hợp kinh tế, 2013).

Trong những năm gần đây, Đan Mạch luôn đặt ra nhiệm vụ phải chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế nhằm cắt bỏ những khối u trong nền kinh tế, tạo ra những bước tiến mới, nhằm mục tiêu tăng tỷ lệ tăng trưởng GDP, giảm tỷ lệ thất nghiệp, ổn định tỷ lệ nợ công dưới 60% GDP và đảm bảo bội chi ngân sách dưới 3% GDP như Hiệp ước tăng trưởng ổn định của EU đã đặt ra. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của Đan Mạch được thể hiện ở các nội dung sau:

- Chuyển đổi “mô hình nhà nước phúc lợi xã hội hào phóng” sang mô hình “nhà nước đầu tư xã hội”. Cụ thể, trong mô hình mới này, Nhà nước phải đưa yếu tố quản trị kinh doanh của doanh nghiệp vào quản lý xã hội, hạch toán chặt chẽ. Đó là mô hình quản trị mới về nhà nước phúc lợi, với sự kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả, chống “hào phóng”, đảm bảo chi trả phúc lợi xã hội đúng đắn, hợp lý, không gây thất thoát cho ngân sách, có hiệu quả với đồng tiền thuế cao của người dân bỏ ra đóng góp. Bên cạnh đó, Đan Mạch vẫn phát huy và đề cao hơn vai trò quan trọng của Nhà nước trong vấn đề bình đẳng giới, lồng ghép giới trong mọi dự án, công việc kinh tế đất nước, đi đầu thế giới trong việc đề cao “chủ nghĩa nữ quyền nhà nước” (State Familism). Người

phụ nữ được tham gia vào mọi công việc kinh tế xã hội của đất nước.

- Đan Mạch chủ trương xây dựng mô hình kinh tế dựa trên sự đồng thuận cao và nhất quán trong dài hạn giữa chính trị gia, giới doanh nghiệp với công đoàn, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước. Trong đó, các doanh nghiệp làm việc với công đoàn để cân bằng lương bổng, đảm bảo việc làm cho người lao động. Còn chính phủ thực thi các chính sách trợ cấp xã hội hợp lý, kết hợp giữa phúc lợi xã hội hợp lý với quản lý, quản trị chặt chẽ.

Trong 3 trụ cột của hệ thống an sinh xã hội Đan Mạch: (1) Bảo hiểm xã hội, (2) Phúc lợi xã hội và (3) Chính sách lao động tích cực. Đan Mạch đã đi đầu thực hiện nội dung trong trụ cột thứ 3 và đưa ra rất nhiều những cải cách mới nhằm tạo công ăn việc làm cho người dân, đặc biệt cho nhóm dễ bị tổn thương như: người già, thanh niên, người tàn tật, người lao động nhập cư bằng các chính sách lao động tích cực như tạo điều kiện đào tạo lại, thực thi các hình thức làm việc mới nhằm giúp đỡ cho người lao động như: làm việc ngoài giờ, làm việc ở độ tuổi già, trợ giúp từ các quỹ xã hội bù vào tiền công làm việc của nhóm người này... Hiện nay, xu thế già hóa dân số đang đe dọa nền kinh tế toàn cầu nói chung và nền kinh tế Đan Mạch nói riêng. Do vậy, Đan Mạch đang cải cách mạnh mẽ hệ thống an sinh xã hội, theo nguyên tắc “đóng – hưởng”, đảm bảo phúc lợi cho mọi người dân, nhưng phải hiệu quả, chống lãng phí, “hào phóng”.

- Đan Mạch đã kết hợp hiệu quả kinh tế và tăng trưởng với thị trường lao động, phân phối thu nhập công bằng và cố kết xã hội. Hiện nay, Đan Mạch vẫn cố gắng thúc đẩy kết hợp an sinh xã hội cao, có kiểm soát, với sự linh hoạt (tích cực). Linh hoạt (tích cực) trong thị trường lao động, mở rộng hơn là sự linh hoạt trong đào tạo nguồn nhân lực. Trong cải cách giáo dục, học sinh vẫn làm chủ việc học tập của họ, đề cao “học sinh là trung tâm”, các em học sinh được tham gia vào hầu hết các mặt của quá trình học tập từ việc lập kế hoạch, đánh giá và cả tiêu chuẩn của việc đánh giá. Các tiêu chuẩn và chương trình học quốc gia có tính cách hướng dẫn hơn là chỉ thị áp đặt độc đoán. Các chiến lược giảng dạy theo chủ thuyết xây dựng kiến thức góp phần tăng quyền tự chủ cho học sinh. Nền giáo dục Đan Mạch không buộc học sinh tuân thủ một cách mù quáng mệnh lệnh của người lớn, mà khơi dậy tính tự

giác chấp hành những tiêu chuẩn hành xử dân chủ mà chính học sinh đã tham gia thiết lập vì lợi ích chung và công bình của con người trong cộng đồng. Đan Mạch đề cao sự rèn luyện tinh thần dân chủ và sự trao quyền hợp pháp cho học sinh, nhà trường luôn trang bị cho học sinh những hành trang để có khả năng lao động trong nền kinh tế toàn cầu... (Lê Tự Hỷ, 2014).

- Đan Mạch đã đặt vấn đề và đã bắt đầu xây dựng “động cơ lợi nhuận trong nền giáo dục Đan Mạch”, họ xây dựng hàng loạt các “trường học sinh lời”, đặt là “trường tri thức”. Đây là những công ty học đường lớn nhất Đan Mạch, có chất lượng cao, nó được xây dựng trên nền tảng quan hệ đối tác công – tư trong thị trường lao động, góp phần đảm bảo sự phát triển kinh tế, thịnh vượng của khu vực tư nhân và lợi ích xã hội. Hiện nay, nó đang phát triển thành “mô hình Đan Mạch mới”. Dựa trên quan hệ đối tác công – tư, liên quan đến cách thức phân phối lợi ích xã hội. Các khoản tài trợ của Nhà nước bảo đảm quyền bình đẳng cho tất cả mọi người trong việc nhận được những dịch vụ như chăm sóc y tế, giáo dục đồng thời, đã phát huy tạo nguồn vốn mới từ khu vực tư nhân trên các loại hình khác như y tế, chăm sóc trẻ em, nhà mẫu giáo, chăm sóc người già... (Emilsson, 2014).

Chuyển đổi “mô hình phát triển kinh tế trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo” nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ cải cách kinh tế đất nước. Đan Mạch hiện nay đang nỗ lực tìm kiếm các thị trường mới nổi khác ở châu Á như Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam, Myanmar và các thị trường khác ở Mỹ, Mỹ Latinh (Brazil, Argentina,...) và ở châu Phi... để bổ sung sự thiếu hụt của thị trường nội khối EU.

- Triển khai công tác nghiên cứu, ứng dụng, sử dụng công nghệ xanh, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái sinh, đi đầu trong đổi mới sáng tạo Đan Mạch thực hiện các kế hoạch giảm dần các ngành công nghiệp khai khoáng, hóa chất, khai thác rừng... đã làm ô nhiễm môi trường để chuyển dần sang các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao, đảm bảo xanh, sạch, có hàm lượng tri thức cao. Đan Mạch và các nước Bắc Âu đã đi đầu thế giới trong đóng thuế môi trường đến 5,9% GDP (trong khi Pháp là 2,16% GDP). Đó là các loại thuế đánh từ nhiên liệu (xăng dầu, điện, khí đốt...) và thuế đánh vào khí thải CO², thuế đánh vào các

phương tiện giao thông (mua, sử dụng xe hơi), thuế ô nhiễm và khai thác tài nguyên thiên nhiên...

Cải cách và sử dụng phổ biến thương mại điện tử trong kinh doanh, dùng máy móc thay thế cho con người như các dịch vụ bay ở sân bay, cơ sở dịch vụ công cộng... Đặc biệt, từ tháng 1/2016 nếu được quốc hội thông qua, Đan Mạch sẽ thực hiện không dùng tiền mặt trong phần lớn các giao dịch kinh tế. Nếu vậy, đây là nước đầu tiên trên thế giới sẽ chỉ thanh toán bằng thẻ tín dụng thay tiền mặt nhằm giảm thiểu sử dụng tiền mặt, tăng cường an ninh tại các cửa hàng, cắt giảm chi phí liên quan đến đếm, cất giữ tiền... Đan Mạch cũng đang mở rộng xây dựng trụ sở các công ty đa quốc gia của thế giới trên đất nước mình.

Đan Mạch đang thay đổi mô hình kinh tế theo hướng “nhà nước đầu tư xã hội”, nghĩa là nhà nước hạch toán đầu tư nghiêm ngặt các vấn đề xã hội. Cụ thể, từ năm 2006 đến 2014, chính phủ Đan Mạch đã nỗ lực giảm chi tiêu công xuống mức trên 52% GDP. Và thuế cũng được cắt giảm mạnh, thuế suất doanh nghiệp giảm còn khoảng 22%, thấp hơn Mỹ nhiều (Quế Viên, 2013).

Trong chính sách tiền tệ, do Đan Mạch không tham gia khu vực đồng tiền chung châu Âu, nên Đan Mạch độc lập hơn trong chính sách tiền tệ. Ngân hàng Trung ương Đan Mạch duy trì lãi suất cơ bản thấp khoảng trên, dưới 1%, coi đây là giải pháp then chốt để kích thích nền kinh tế, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tăng sức cạnh tranh, mở rộng đầu tư, phát triển các ngành nghề mới. Trong hai năm 2013, 2014, Đan Mạch đã nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua hàng loạt các biện pháp như đưa ra gói kích cầu nhằm tăng thêm việc làm, kích cầu tiêu dùng, mở rộng thương mại và đầu tư tại châu Á, châu Mỹ, châu Phi, các nước ngoài EU ở châu Âu.

Tóm lại, cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu đã tác động mạnh mẽ và làm cho nền kinh tế Đan Mạch bị ảnh hưởng nghiêm trọng, buộc nước này phải có sự chuyển đổi mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc lại nền kinh tế đất nước theo xu hướng: chuyển đổi mô hình “nhà nước phúc lợi hào phóng” sang “nhà nước đầu tư xã hội” với sự kiểm soát chặt chẽ, hạch toán kinh doanh của nhà nước đối với hệ thống phúc lợi xã hội.

Đan Mạch lấy “tăng trưởng xanh” làm trung tâm trong tái cơ cấu kinh tế, duy trì vị thế cạnh tranh của đất nước sau khủng hoảng. Đan Mạch đầu tư nhiều tiền của trong các gói kích thích kinh tế để đầu tư cho các dự án năng lượng sạch, tăng thuế bảo hiểm môi trường, có kế hoạch giảm dần các ngành kinh tế công nghiệp khai khoáng, hóa chất, khai thác rừng... gây ô nhiễm môi trường chuyển dần sang các ngành có giá trị gia tăng cao, đảm bảo xanh, sạch, có hàm lượng tri thức cao.

Bên cạnh đó, Đan Mạch đang tiến hành cải cách cơ cấu thị trường hàng hóa, đa dạng hóa các thị trường ở châu Á, Phi, Mỹ Latinh, cải cách mạnh mẽ thị trường lao động, nghiên cứu và phát triển các ngành giáo dục và đào tạo. Nước này còn đẩy mạnh cải cách quản lý kinh tế vĩ mô, kết hợp chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ một cách linh hoạt. Đan Mạch đã tìm ra các giải pháp tốt nhất để đối phó với vấn đề già hóa dân số, vấn đề lao động việc làm, lao động nhập cư, những nhóm người yếu thế dễ bị tổn thương trong xã hội.

Những cải cách đó của Đan Mạch đã ít nhiều đem lại được những thành tựu đáng ghi nhận cho đất nước. Đến năm 2014, với các chỉ số phát triển kinh tế vĩ mô khác đều đạt mức tốt, Đan Mạch đã trở lại dẫn đầu danh sách 15 quốc gia và vùng lãnh thổ có môi trường kinh doanh thân thiện nhất thế giới. □

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia NAFOSTED, đề tài mã số II 3.2 – 2013.26.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Ngoại giao (2014), *Thông tin cơ bản về Đan Mạch và quan hệ Việt Nam Đan Mạch*, truy cập lần cuối ngày 9 tháng 11 năm 2015, từ <http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/cn_vakv/euro/nr040819111225/ns120224150450>.
- Đình Công Tuấn (2011a), *Mô hình phát triển Bắc Âu*, NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
- Đình Công Tuấn (2011b), *Liên minh châu Âu hai thập niên đầu thế kỉ XXI*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Đình Công Tuấn (2012), *Tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu đến hệ thống an sinh xã hội các nước Bắc Âu*, Tạp chí Cộng sản điện tử, truy cập lần cuối ngày 10 tháng 11 năm 2015, từ

- <<http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2012/17864/Tac-dong-cua-khung-hoang-tai-chinh-va-suy-thoai-kinh-te.aspx>>.
- Ban Quan hệ Quốc tế VCCI (2015), *Hồ sơ Đan Mạch*, truy cập lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2015, từ <<http://img.vcci.com.vn/Images/Uploaded/Share/2015/04/16/HSTTDanMach1542015.pdf>>.
- Emilsson, P. (2014), *Động cơ lợi nhuận trong nền giáo dục Thụy Điển, Đan Mạch*, truy cập lần cuối ngày 4 tháng 3 năm 2014, từ <<http://sinhvienusa.org/2014/04/03/dong-co-loi-nhuan-trong-nen-giao-duc-thuy-dien/>>.
- Nguyễn Đình Cung (2011), *Tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng ở Việt Nam*, truy cập lần cuối ngày 9 tháng 11 năm 2015, từ <http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/cn_vakv/america/nr130325114730/nr130325115520/ns130607231949>.
- Lê Tự Hỷ (2013), *Nền giáo dục Thụy Điển tiên tiến nhất thế giới hiện nay*, truy cập ngày 11 tháng 4 năm 2014, từ <http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/giao_duc_thuy_dien_tien_tien_nhat_the_gioi/2.html>.
- Quế Viên (2014), *Thụy Điển: bản đồ chính trị hoàn toàn mới*, truy cập lần cuối ngày 23 tháng 10 năm 2014, từ <<http://tuoitre.vn/tin/tuoi-tre-cuoi-tuan/20141023/thuy-dien-ban-do-chinh-tri-hoan-toan-moi/659197.html>>.

Thông tin tác giả:

***Đinh Công Tuấn**, Phó giáo sư, tiến sĩ

- Tổ chức tác giả công tác: Viện Nghiên cứu châu Âu

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Kinh tế thế giới

- Một số tạp chí tác giả đã đăng tải công trình nghiên cứu: Tạp chí Nghiên cứu châu Âu, Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới

- Địa chỉ Email: hoangtuan5258@yahoo.com.vn